

Số: 3716 /PA-UBND

Thành phố Lai Châu, ngày 15 tháng 11 năm 2021

PHƯƠNG ÁN
Phân bổ ngân sách thành phố Lai Châu năm 2022

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, biên chế giao cho các cơ quan, đơn vị, đoàn thể. UBND thành phố Lai Châu xây dựng phương án giao dự toán chi thường xuyên năm 2022 như sau:

I. NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ

Bảo đảm đủ kinh phí chi các chế độ, chính sách, kinh phí hoạt động cho bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, người làm việc bán chuyên trách ở các xã, phường. Đảm bảo cơ cấu chi tiêu ngân sách kết hợp với việc kiểm soát chặt chẽ và tăng cường kỷ luật tài chính ngân sách; bảo đảm bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về Quốc phòng - An ninh, kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội; rà soát các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội để bố trí kinh phí điều hành ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, dành nguồn lực thực hiện các Nghị quyết, Đề án của tỉnh, thành phố.

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

1. Chi quản lý hành chính

Về quỹ lương: Giao quỹ lương theo biên chế được giao năm 2021. (Bao gồm tiền lương cơ bản, các khoản phụ cấp theo chế độ quy định, các khoản đóng góp theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng)

1.1. Khối Quản lý nhà nước

- Chi hoạt động: Bao gồm các khoản chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác theo quy định; Định mức giao chi 12 triệu đồng/biên chế/năm.

- Bố trí kinh phí cấp phát báo chí cho các đại biểu Hội đồng nhân dân; kinh phí giải quyết đơn thư, tiếp công dân, duy trì hệ thống chuyên trang điện tử và

phần mềm bộ phận 1 của thành phố, chi cải cách hành chính, kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách và kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đặc thù khác.

1.2. Khối Đảng

Bao gồm các khoản chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật. Định mức giao 14 triệu đồng/biên chế.

Một số nội dung chi đặc thù:

Bố trí kinh phí chi trả phụ cấp báo cáo viên, kinh phí thực hiện Quyết định số 582-QĐ/TU, kinh phí thực hiện Quyết định 184, kinh phí bảo vệ sức khỏe; Kinh phí thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Cộng tác viên dư luận xã hội đặc biệt theo Hướng dẫn 167; kinh phí ban chỉ đạo 35 về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Chi xây dựng và thẩm định các đề án, báo cáo và kinh phí chi các hoạt động đặc thù khác.

1.3. Khối Đoàn thể

- Chi hoạt động: Bao gồm các khoản chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật. Định mức giao 12 triệu đồng/biên chế.

Các khoản chi ngoài định mức:

Hỗ trợ kinh phí Đại hội của một số đơn vị, kinh phí tham gia góp ý xây dựng Đảng, giám sát phản biện xã hội theo Quyết định 217, 218 và kinh phí thực hiện nhiệm vụ đặc thù của các cơ quan khối Đoàn thể.

2. Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo

2.1. Sự nghiệp giáo dục

Kinh phí giao đảm bảo quỹ lương, chi hành chính, các chế độ chính sách và các chế độ phụ cấp theo quy định, hoạt động thường xuyên của các đơn vị trường học và đầu tư cơ sở, vật chất trường học.

- Định mức giao chi hành chính đối với viên chức, người lao động: Bao gồm các khoản chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác theo quy định. Định mức giao chi như sau:

+ Đơn vị có từ 25 biên chế trở lên: 11 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Đơn vị dưới 25 biên chế: 12 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Định mức chi hành chính đối với lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP và Nghị định 161/2018/NĐ-CP: 9 triệu đồng/biên chế/năm.

2.2. Sự nghiệp đào tạo

- Giao quỹ lương theo biên chế được duyệt năm 2021 (*Bao gồm tiền lương cơ bản, các khoản phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo chế độ quy định*).

- Chi hoạt động: Bao gồm các khoản chi hoạt động thường xuyên, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc và các khoản chi khác theo quy định; Định mức giao chi 12 triệu đồng/biên chế/năm.

- Kinh phí mở các lớp đào tạo bồi dưỡng: Giao theo kế hoạch đào tạo của thành phố, trên cơ sở kinh phí được tỉnh phê duyệt.

3. Kinh phí hỗ trợ hoạt động của các hội

Bố trí hỗ trợ kinh phí hoạt động của các tổ chức Hội trong khả năng cân đối ngân sách thành phố.

4. Đảm bảo xã hội

Bảo đảm kinh phí thực hiện trợ cấp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, thăm hỏi gia đình chính sách, chế độ mai táng phí cho người có công; kinh phí cấp thẻ BHYT cho đối tượng bảo trợ xã hội và người có công, kinh phí chi trả trợ cấp hàng tháng qua hệ thống bưu điện, kinh phí mừng thọ theo Quyết định 27 của tỉnh, chăm sóc người cao tuổi và các hoạt động đảm bảo xã hội khác.

5. Các đơn vị sự nghiệp khác

- Giao quỹ lương theo biên chế giao năm 2021 (*Bao gồm tiền lương cơ bản, các khoản phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo chế độ quy định*).

- Chi hoạt động đảm bảo 10 triệu đồng/biên chế.

- Bố trí kinh phí thực hiện hiện nhiệm vụ đặc thù theo tính chất của từng cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ cụ thể.

6. Ngân sách xã, phường

- Về quỹ lương: Giao theo số biên chế được duyệt năm 2021, đảm bảo đầy đủ kinh phí thực hiện chính sách tiền lương, các chế độ chính sách theo lương của cán bộ công chức xã, phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách tính đến thời điểm 31/10/2021.

- Bố trí kinh phí thực hiện Nghị quyết 45, Nghị quyết 73, Nghị quyết 14 của HĐND tỉnh.

- Chi hoạt động: Bố trí kinh phí hoạt động ban thanh tra nhân dân, giám sát cộng đồng, sửa chữa các cụm loa trạm truyền thanh không dây, kinh phí đảm bảo thực hiện cuộc vận động của Ủy ban MTTQVN cấp xã, hỗ trợ hoạt

động ban chỉ đạo công tác tôn giáo, quy chế dân chủ ở cơ sở, kinh phí hoạt động văn hóa, thể thao, giải quyết đơn thư, tiếp công dân, hội đồng giáo dục pháp luật, chi hoạt động cụm dân cư và một số nhiệm vụ khác theo quy định.

- Chi hoạt động thường xuyên:

Mức giao chi thường xuyên đã bao gồm các khoản chi chuyên môn nghiệp vụ, sửa chữa tài sản và các hoạt động thường xuyên của xã, phường. Cụ thể:

- + Phường Đoàn Kết: 340 triệu đồng
- + Phường Tân Phong: 364 triệu đồng
- + Phường Quyết Thắng: 311 triệu đồng
- + Xã San Thành: 325 triệu đồng
- + Xã Sùng Phái: 362 triệu đồng
- + Phường Quyết Tiến: 335 triệu đồng
- + Phường Đông Phong: 334 triệu đồng

Với mức giao trên UBND các xã, phường cân đối đảm bảo chi hoạt động. UBND thành phố không bổ sung kinh phí chi thường xuyên.

Trên đây là phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022 để làm cơ sở giao dự toán ngân sách năm 2022. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thuộc thành phố Lai Châu căn cứ nguồn kinh phí được giao cân đối đảm bảo cho các hoạt động của cơ quan, đơn vị./.

Nơi nhận:

- TT. Thành ủy; (b/c)
- TT HĐND thành phố; (b/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể TP;
- UBND các xã, phường;
- Trang TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Hữu Cam